|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| *Ngày soạn:* 08/01/2023 | | | | |
| *Ngày, tiết dạy* | Tiết 2, 12/01 | Tiết 3, 05/02 | Tiết 3, 09/02 | Tiết 3, 16/02 |
| *Lớp dạy* | 6B | | | |

**Tiết 19+20+21+22:**

# Chủ đề 5. SẢN VẬT HÀ NỘI

**I/ MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức**

- Nêu tên một số sản vật đặc chưng của Hà Nội. Lịch sử quá trình hình thành và phát triển của sản vật Hà Nội.

- Vị trí, thời gian hình thành và phát triển sản vật địa phương.

- Giới thiệu chất lượng sản vật Hà Nội

- Hiểu được ý nghĩa của sản vật Hà Nội.

**2. Năng lực**

- Giới thiêu, quảng bá sản vật địa phương với các địa phương khác, các quốc gia khác.

- Bước đầu làm sản vật Hà Nội

**3. Phẩm chất**

- Tự hào về sản vật của địa phương, yêu quý,giữ gìn, góp phần phát triển sản vật của địa phương.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**

- Máy tính, thiết bị hỗ trợ dạy học trực tuyến

**2. Học sinh**

**-** Máy tính/ điện thoại

- Sách giáo khoa, vở ghi bài

- Dụng cụ học tập: Bút, thước kẻ,..

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**1. Mở đầu:** Chia sẻ những điều đã biết về sản vật của Hà Nội (5–7 phút).

***a/ Mục đích***

- HS nêu được tên một số sản vật ở Hà Nội thông qua những câu ca dao, dân ca.

- HS đọc được những câu ca dao, dân ca khác về sản vật của Hà Nội.

- HS chia sẻ những hiểu biết về một số sản vật của Hà Nội.

***b/ Nội dung:***

*? Hãy kể tên những đặc sản của Hà Nội trong các câu ca dao sau?*

“Đức Diễn quê mình người xinh cảnh đẹp

Bưởi làng mình mát ngọt thơm ngon

Mỏng cùi, vàng óng, tôm giòn

Một lần khách đến chắc còn nhớ lâu.” (Dân ca)

“Thanh Trì có bánh cuốn ngon

Có giò Ngũ Nhạc, có con sông Hồng

Thanh Trì cảnh đẹp người đông

Có cây sáo trúc bên đồng lúa xanh.” (Ca dao)

“Ổi Quảng Bá, cá Hồ Tây

Hàng Đào tơ lụa làm say lòng người.” (Ca dao)

***c/ Tổ chức thực hiện:***

*\* GV đưa ra một số câu ca dao, dân ca về sản vật Hà Nội và yêu cầu HS:*

? Đọc từng câu ca dao, dân ca và xác định đây là sản vật nào của Hà Nội?

- HS trả lời.

*\* GV đặt thêm câu hỏi:*

- Em hãy đọc lên những câu ca dao, dân ca khác nói về sản vật nổi tiếng của Hà Nội.

- HS trả lời.

*\*Gợi ý: Một số câu ca dao, dân ca khác về sản vật Hà Nội như:*

“Cốm Vòng thơm mãi bàn tay

Đi xa Hà Nội nhớ ngày cốm thơm”

“Vải Quang, húng Láng, ngổ Đầm

Cá rô đầm Sét, sâm cầm Hồ Tây”

“Ngàn năm đặc sản đất Thăng Long,

Giò Chèm, nem Vẽ có phải không?”

“Mễ Trì thơm gạo tám xoan

Dự hương, dé cánh thóc vàng như tơ”

*\* GV khuyến khích HS:*

- Chia sẻ hiểu biết của mình về các sản vật của Hà Nội.

- GV gợi ý cho HS chia sẻ về đặc trưng, nguyên liệu chế biến, cách thưởng thức, là sản phẩm của ngành nào?,…

- HS trả lời. .

- GV kết luận và liên kết vào phần Kiến thức mới.

**2. Hình thành kiến thức mới**

***a/ Mục đích***

- HS kể tên được một số sản vật của Hà Nội và xác định được địa danh của các sản vật.

- HS nêu được một vài nét chung về ẩm thực Hà Nội.

- HS trình bày được những nét đặc trưng của một số sản vật của Hà Nội.

- HS chứng minh được ý nghĩa/vai trò của các sản vật Hà Nội.

***b/ Tổ chức thực hiện:***

***\*Hoạt động 1:* Kể tên các sản vật của Hà Nội (đội/nhóm, cuộc thi)**

- GV chia lớp thành 4 hoặc 6 đội, thành lập Ban Giám khảo (mỗi đội cử 1 người) và phổ biến thể lệ cuộc thi:

- Trong thời gian 5 phút (hoặc 7 phút) các đội hãy: *Kể tên các sản vật của Hà Nội.*

+ Các đội viết ra giấy A3.

+ Hết thời gian thì dán lên bảng.

+ Tổ trọng tài chấm điểm (chính xác, số lượng) và công bố kết quả.

- HS các đội thực hiện cuộc thi.

- GV kết luận và trao thưởng cho đội chiến thắng.

|  |
| --- |
| **1/ Khái niệm sản vật**  - Sản vật là vật được làm ra hoặc được lấy, khai thác, thu nhặt từ trong thiên nhiên (như lúa, ngô, trái cây, tôm, cá…) |

***\*Hoạt động 2:* Nêu đặc điểm về ẩm thực Hà Nội (cá nhân, hỏi – đáp)**

- GV yêu cầu HS: Hãy nêu một vài nét chung về ẩm thực Hà Nội.

- HS trả lời.

- GV nhận xét, kết luận.

|  |
| --- |
| **2/ Nét chung về các sản vật ở Hà Nội**  - Hà Nội có nhiều sản vật nổi tiếng: cam Canh, bưởi Diễn, bún Phú Đô, bánh cuốn Thanh Trì, gà Mía, đậu phụ Mơ…  - Các sản vật nổi tiếng không chỉ giúp Hà Nội lan toả giá trị văn hoá độc đáo, mà còn góp phần quan trọng vào tăng trưởng du lịch, phát triển kinh tế Thủ đô.” |

***\* Hoạt động 3:* Tìm hiểu về một số sản vật và vai trò của sản vật Hà Nội (nhóm, thuyết trình).**

- GV chia lớp thành 4 hoặc 6 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm:

+ Nhóm 1, 2: Tìm hiểu về nét đặc trưng của cam Canh, bưởi Diễn. Vai trò của sản vật đối với ẩm thực và kinh tế của Hà Nội.

+ Nhóm 3, 4: Tìm hiểu về nét đặc trưng của gà Mía. Vai trò của sản vật đối với ẩm thực và kinh tế của Hà Nội.

+ Nhóm 5, 6: Tìm hiểu về nét đặc trưng của đậu phụ Mơ. Vai trò của sản vật đối với ẩm thực và kinh tế của Hà Nội.

- Các nhóm trao đổi, thảo luận và hoàn thành nhiệm vụ.

- Lần lượt từng cặp nhóm dán kết quả lên bảng. Chọn 1 trong 2 nhóm trình bày (vì các nhóm làm cùng một nhiệm vụ).

- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- GV nhận xét và kết luận.

|  |
| --- |
| **3. Tìm hiểu các sản vật của Hà Nội**  ***a/ Cam Canh, bưởi Diễn***  - Cây cam Canh trên đất Vân Canh (huyện Hoài Đức) có vị ngọt, mát; vỏ mịn, mỏng, sát chặt vào múi, màu vàng đỏ hơn quýt và các giống cam khác  - Bưởi Diễn có vị ngọt đậm, mọng nước và mùi thơm thanh dịu, thơm lâu hơn các giống bưởi khác  ***b/ Gà Mía - Sơn Tây***  - Gà Mía ở làng Đường Lâm (thị xã Sơn Tây) là giống gà rất quý do có ưu điểm nổi bật là tỉ lệ thịt đạt 45% – cao nhất trong các giống gà nội địa. Thịt gà Mía thường có màu trắng, thơm; xương nhỏ và tròn; da gà mỏng, khi luộc lên có màu vàng ươm.  ***c/ Đậu phụ Mơ***  - Đặc trưng của đậu phụ làng Mơ là bìa đậu nhỏ, có màu vàng nhạt và thơm ngậy. Đậu phụ làng Mơ được lọc kĩ, gói khéo nên ăn mềm và béo ngậy hơn đậu phụ ở những nơi khác.  ***d/ Một số sản vật tiêu biểu khác***  *\* Ô mai:*  - Ở Việt Nam, ô mai bắt nguồn từ các vị khách gốc Hoa khi đến Việt Nam  - Ô mai Hà Nội truyền thống được làm từ nhiều loại quả nhưng hầu hết là những loại quả có vị chua thanh như mận, khế, sấu, mơ,…  *\* Cốm làng Vòng:*  - Là một sản phẩm đặc trưng của làng Vòng (thôn Hậu) cách trung tâm Hà Nội khoảng 5–6 km, nay là phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội.  *\* Trà sen:*  - Trà sen Tây Hồ có hương sen thơm ngát, tự nhiên, thanh tao và dễ chịu. Sắc nước trà sen có màu vàng ong, hơi xanh và trong. Vị trà: vẫn hương vị “tiền chát nhẹ, hậu ngọt sâu” nhưng đặc biệt hơn bởi hương sen thanh mát xộc vào mũi khi thưởng thức trà.  *\*Phở Hà Nội:*  - Từ những năm 1930, phở trở thành món ăn quen thuộc trong cuộc sống của người dân Hà Nội với mùi đặc trưng của vị phở truyền thống.  - Nó trở thành thứ đặc sản không chỉ của thủ đô mà là thương hiệu ẩm thực vang danh Việt Nam. Không chỉ được người dân yêu thích mà bất kỳ du khách nước ngoài nào tới nước ta cũng đều không thể bỏ qua món ăn đậm đà bản sắc dân tộc Việt.  *\*Giò chả Ước Lễ:*  - Giò chả được đánh giá là tinh hoa của ẩm thực Hà thành bởi từ những miếng thịt heo nạc tươi rói, qua bàn tay khéo léo của người thợ bỗng chốc thành món ăn đầy mĩ vị. Ngon nhất vẫn phải là giò chả Ước Lễ - tên của ngôi làng truyền thống làm giò chả ở huyện Thanh Oai, Hà Nội. Với những công thức gia truyền quý báu đã tạo nên một hương vị giò chả đặc trưng, vang tiếng khắp cả nước. |

**3. Luyện tập**

**a/ Mục đích**

- HS củng cố lại kiến thức, mở rộng hiểu biết thông qua việc tìm hiểu các vấn đề liên quan đến sản vật Hà Nội (hình thức quảng bá, nguyên liệu chính).

**b/ Tổ chức thục hiện**

*\* Hoạt động 1:* **Liệt kê các hình thức quảng bá và giới thiệu sản vật của Hà Nội (cá nhân, kĩ thuật tia chớp).**

- GV đưa ra yêu cầu: Liệt kê các hình thức quảng bá và giới thiệu sản vật mà thành phố Hà Nội đã thực hiện.

- HS lần lượt trả lời: mỗi HS trả lời 1 đáp án, câu trả lời của HS sau không lặp lại câu trả lời của HS trước.

- GV ghi câu trả lời của HS trên bảng và kết luận.

*\* Hoạt động 2:* **Kể tên các nguyên liệu chính để chế biến món ăn đặc sản của Hà Nội (nhóm).**

- GV chia lớp thành 5 nhóm HS và yêu cầu: Kể tên các nguyên liệu chính để chế biến một số món ăn đặc sản của Hà Nội.

+ Nhóm 1: Nguyên liệu chính để làm ô mai Hàng Đường.

+ Nhóm 2: Nguyên liệu chính để làm bánh tôm Hồ Tây.

+ Nhóm 3: Nguyên liệu chính để làm bánh chè lam Thạch Xá.

+ Nhóm 4: Nguyên liệu chính để làm món chả cá Lã Vọng.

+ Nhóm 5: Nguyên liệu chính để làm món nem Phùng.

- HS hoàn thành nhiệm vụ trên giấy A3.

- Lần lượt các nhóm chuyển sản phẩm cho nhóm khác: nhóm 1 chuyển cho nhóm 2, nhóm 2 chuyển cho nhóm 3,... nhóm 5 chuyển cho nhóm 1. Tất cả các nhóm đều đọc được sản phẩm của các nhóm còn lại.

- Khi nhận được sản phẩm của nhóm khác, HS ghi lên phiếu nhận xét (có thể bổ sung ý còn thiếu).

- HS 5 nhóm dán sản phẩm lên bảng.

- Cả lớp nhận xét, tổng kết.

- GV kết luận.

*Lưu ý: GV có thể khuyến khích HS chia sẻ gia vị kèm theo và nguyên liệu làm gia vị khi thưởng thức món ăn; hoặc yêu cầu HS tìm hiểu nguyên liệu của các món ăn đặc sản khác.*

**4. Vận dụng**

***a/ Mục đích***

- HS hình thành kĩ năng trình bày, chia sẻ hiểu biết, cảm nghĩ của mình liên quan đến kiến thức, kĩ năng đã học trong chủ đề.

- Rèn luyện kĩ năng trải nghiệm, viết văn của bản thân

***b) Gợi ý hoạt động***

*\* Hoạt động 1:* **Tìm hiểu, chia sẻ các món ăn được chế biến từ sản vật (cặp/nhóm, đóng vai)**

- GV chia lớp thành các nhóm/cặp và yêu cầu HS: Tìm hiểu và chia sẻ các món ăn ấn tượng, hấp dẫn được chế biến từ sản vật hoặc cách ăn, gia vị đi kèm khi thưởng thức một sản vật của Hà Nội.

- Hình thức chia sẻ của HS đa dạng và sáng tạo: thiết kế bản đồ, sơ đồ trên giấy A0, bộ sưu tầm ảnh, đóng vai, sử dụng một hình thức quảng bá, giới thiệu…

- HS chia sẻ.

- HS khác nhận xét, bổ sung.

- GV kết luận.

*Lưu ý: GV khuyến khích mỗi nhóm/cặp chia sẻ về một món ăn khác nhau. Ví dụ: các món ăn chế biến từ đậu phụ Mơ, từ gà Mía, từ cốm làng Vòng, vịt cỏ Vân Đình,…*

*\* Hoạt động 2:* **Viết một đoạn văn ngắn chia sẻ cảm nghĩ về sản vật của Hà Nội (cá nhân, thuyết trình)**

- GV yêu cầu HS: Tìm hiểu, thưởng thức và viết một đoạn văn ngắn chia sẻ cảm nghĩ của mình về một sản vật của Hà Nội.

- HS chia sẻ đoạn văn.

- GV tổng kết.

***Lưu ý:***

- GV có thể gộp hai hoạt động này làm một và sử dụng phương pháp dạy học dự án.

- HS làm việc nhóm để xây dựng dự án.

- GV phân HS thành các nhóm (mỗi nhóm 5–6 HS) và hướng dẫn các em cách thức hoạt động để thực hiện nhiệm vụ.

- Nhóm trưởng điều hành các bạn trong nhóm làm việc thực hiện các nội dung sau:

+ Xác định tên dự án:

+ Nhóm thực hiện (ghi họ và tên các bạn trong nhóm):

+ Ngày thực hiện:

+ Mục tiêu dự án:

+ Lập kế hoạch dự án:

+ Nội dung chuẩn bị:

+ Phân công công việc:

+ Các bước thực hiện dự án:

+ Trình bày kết quả và đánh giá:

=> Các nhóm thảo luận, trao đổi ý kiến và đi đến việc:

- Thống nhất ý kiến trong nhóm về hình thức trình bày sản phẩm của dự án.

- Lựa chọn vị trí trong lớp học để trưng bày sản phẩm.

- Lần lượt đi quan sát các sản phẩm đã được trưng bày trong lớp học.

- GV gọi đại diện từng nhóm chia sẻ trước lớp về dự án của nhóm.

HS trong nhóm và các bạn nhóm khác lắng nghe và bổ sung ý kiến.

- GV nhận xét, đánh giá hoạt động của nhóm.

|  |
| --- |
| **TÊN DỰ ÁN**  …………………………………………………………  Nhóm thực hiện:  Thời gian:  Nội dung:  – Tên sản vật:  – Đặc trưng của sản vật:  – Cách chế biến (hoặc các món ăn được chế biến từ sản vật):  – Cách thưởng thức:  – Cảm nghĩ về sản vật: |